

BỘ Y TẾ

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

**PHÒNG NGỪA VÀ KIỂM SOÁT LÂY NHIỄM LAO
TẠI CÁC CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**

*(Dành cho nhân viên y tế làm công tác kiểm soát nhiễm khuẩn
trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh)*

HÀ NỘI, 2025

MỤC LỤC

Từ viết tắt	2
I. Tên khóa học và giới thiệu chung về khóa học	3
II. Mục tiêu khóa học	5
III. Đối tượng, yêu cầu đầu vào đối với học viên	6
IV. Thời lượng chương trình	6
V. Chương trình chi tiết.....	7
VI. Tài liệu dạy - học chính thức, tham khảo.....	11
VII. Phương pháp dạy - học:	11
VIII. Tiêu chuẩn giảng viên và trợ giảng	12
IX. Thiết bị, học liệu cho khóa học	13
X. Hướng dẫn tổ chức thực hiện chương trình	14
XI. Đánh giá và cấp giấy chứng nhận	15

TỪ VIẾT TẮT

DR-TB	Lao kháng thuốc (Drug-resistant Tuberculosis)
DC	Dụng cụ
KBCB	Khám bệnh, chữa bệnh
KK-TK	Khử khuẩn-Tiệt khuẩn
KSNK	Kiểm soát nhiễm khuẩn
LTA	Lao tiềm ẩn
MDR-TB	Lao đa kháng thuốc (Multidrug-Resistant Tuberculosis)
NB	Người bệnh
NKBV	Nhiễm khuẩn bệnh viện
NVYT	Nhân viên y tế
PHCN	Phòng hộ cá nhân
TCYTTG	Tổ chức Y tế Thế giới
UVC	Tia cực tím C (Ultraviolet light C)
VST	Vệ sinh tay
VSV	Vi sinh vật
XN	Xét nghiệm

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO PHÒNG NGỪA VÀ KIỂM SOÁT LÂY NHIỄM LAO TẠI CÁC CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

I. TÊN KHÓA HỌC VÀ GIỚI THIỆU CHUNG VỀ KHÓA HỌC

1. Tên chương trình đào tạo:

Phòng ngừa và kiểm soát lây nhiễm lao tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

2. Giới thiệu chung về khóa học:

Theo báo cáo của Tổ chức Y tế Thế giới (TCYTTG) năm 2024 (WHO Global TB Report 2024), bệnh lao đã trở lại là nguyên nhân gây tử vong hàng đầu trên thế giới bởi một loại vi sinh vật truyền nhiễm. Trong năm 2023, số bệnh nhân lao mới trên toàn cầu được ước tính là 10,8 triệu người (khoảng không chắc chắn [UI] 95%), trong đó chỉ 3/4 ca bệnh được báo cáo. Mức giảm về tỷ lệ mắc và tỷ lệ tử vong so với năm 2015 thấp hơn nhiều so với mục tiêu đặt ra trong Chiến lược chấm dứt bệnh lao. Số người chết được xác định do lao là 1,25 triệu người (UI 95%) bao gồm 1,09 triệu ca ở những người âm tính với HIV và 161.000 ca ở những người nhiễm HIV. Tổng số ca tử vong đã giảm so với ước tính 1,32 triệu ca vào năm 2022, 1,42 triệu ca vào năm 2021 và 1,40 triệu ca vào năm 2020 và thấp hơn mức trước đại dịch COVID-19 là 1,34 triệu ca vào năm 2019.

Việt Nam hiện vẫn là nước có gánh nặng bệnh lao cao, xếp thứ 12 trong nhóm 30 nước có gánh nặng về bệnh lao và thứ 11 trong nhóm 30 nước có gánh nặng về lao kháng thuốc cao nhất thế giới. Trong năm 2023, Việt Nam có số ca lao ước tính là 182.000, số ca tử vong do lao là 13.400. Một thách thức ngày càng gia tăng đối với việc phòng chống lao là việc lây truyền các chủng lao kháng thuốc. Trong năm 2023, Việt Nam ước tính có 9.900 ca lao kháng thuốc (tăng 17,8% so với 2020).

Nguy cơ lây nhiễm lao trong các cơ sở y tế ngày càng trở thành một thách thức lớn mang tính toàn cầu, đặc biệt trong bối cảnh mối liên quan giữa lao và HIV, cùng với sự gia tăng các chủng kháng, đa kháng và siêu kháng thuốc (DR-TB, MDR-TB, XDR-TB). Việc triển khai các chương trình phòng ngừa, kiểm soát lây nhiễm lao toàn diện và hiệu quả đóng vai trò đặc biệt quan trọng và cần được ưu tiên nhằm ngăn chặn và giảm thiểu sự lây truyền bệnh lao từ người bệnh lao sang các người bệnh khác, khách thăm và nhân viên tại các cơ sở y tế.

Năm 2019, TCYTTG đã cập nhật các khuyến cáo về kiểm soát nhiễm khuẩn (KSNK) lao dựa trên bằng chứng về việc phòng chống và kiểm soát lây nhiễm lao trong bối cảnh các nước đang nỗ lực thực hiện “Mục tiêu phát triển bền vững” và “Chiến lược kết thúc bệnh lao” của TCYTTG. Khái niệm và thực hành phòng chống

và kiểm soát lây nhiễm lao bao gồm hàng loạt phương thức rộng hơn, thực tiễn, dựa vào bằng chứng nhằm ngăn ngừa cộng đồng phải chịu sự tác động của các nhiễm khuẩn liên quan đến chăm sóc sức khỏe (Healthcare Associated Infection - HAI), thực hiện an toàn sinh học phòng xét nghiệm và giảm sự lây lan của các chủng kháng thuốc kháng sinh (AMR). Năm 2022, TCYTTG đã ban hành Hướng dẫn tổng hợp về bệnh lao và Sổ tay hoạt động về bệnh lao, Phần 1: Phòng và kiểm soát lây nhiễm.

Tại Việt Nam, năm 2010, Chương trình chống lao quốc gia đã ban hành tài liệu về “Hướng dẫn kiểm soát nhiễm khuẩn lao tại cơ sở y tế, khu vực đông người và hộ gia đình” dựa trên các khuyến cáo của TCYTTG năm 2009. Hướng dẫn này nhằm hỗ trợ cho chương trình KSNK ở các cơ sở y tế trong hệ thống chương trình lao, là nền tảng cho việc cải thiện tình trạng nhiễm lao đối với người tiếp cận dịch vụ y tế, NVYT và cộng đồng. Năm 2024, dựa trên hướng dẫn cập nhật của TCYTTG (2022), Bộ Y tế ban hành tài liệu chuyên môn “Hướng dẫn phòng ngừa lây nhiễm lao trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và cộng đồng” theo Quyết định số 579/QĐ-BYT ngày 12/3/2024, trong đó nhấn mạnh tầm quan trọng của các chương trình KSNK lao toàn diện và các biện pháp thực hành nhằm giảm thiểu nguy cơ lây nhiễm lao áp dụng trong điều kiện cơ sở y tế tại Việt Nam.

Cùng với các hướng dẫn quốc gia, việc xây dựng và triển khai các chương trình đào tạo về KSNK lao đóng vai trò rất quan trọng trong việc nâng cao năng lực và giúp các cơ sở y tế triển khai hoạt động KSNK lao nhanh chóng và hiệu quả. Chương trình đào tạo “Phòng ngừa và kiểm soát lây nhiễm lao tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh” được xây dựng nhằm cung cấp kiến thức về bệnh lao và những biện pháp can thiệp nhằm củng cố năng lực phòng chống và kiểm soát lây nhiễm lao tổng thể theo các thành phần lõi của hệ thống KSNK, các biện pháp thực hành cụ thể trong phòng ngừa chuẩn và phòng ngừa theo đường lây truyền.

Chương trình đào tạo được soạn thảo dựa trên “Hướng dẫn phòng ngừa lây nhiễm lao trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và cộng đồng” ban hành theo Quyết định số 579/QĐ-BYT ngày 12/3/2024, đáp ứng các yêu cầu của Thông tư 16/2018 về “Quy định về KSNK trong các cơ sở KBCB”. Các biện pháp can thiệp được nêu ra trong tài liệu đào tạo này tập trung vào mô tả phạm vi của các biện pháp như là một “gói” toàn diện các biện pháp can thiệp. Tài liệu đào tạo này nhấn mạnh việc thực hiện chính sách KSNK một cách có hệ thống và khách quan, trong đó ưu tiên xem xét các cấp bậc kiểm soát lây nhiễm lao tại các cơ sở khám bệnh chữa bệnh (KBCB).

Các giảng viên và người học cần giảng dạy và học theo đúng cấu trúc của chương trình đào tạo để có thể hiểu và thực hành đúng các nội dung và biện pháp KSNK trong phòng ngừa và KS lây nhiễm lao tại chính cơ sở làm việc, đảm bảo an toàn cho người bệnh, nhân viên y tế (NVYT) và cộng đồng.

Dựa trên Chương trình này, các cơ sở đào tạo liên tục và các cơ sở KBCB sẽ nghiên cứu tiến hành đào tạo cho NVYT theo chuyên đề hoặc lồng ghép vào các nội dung đào tạo KSNK để đào tạo cho NVYT.

II. MỤC TIÊU KHÓA HỌC

1. Mục tiêu chung:

Mục tiêu chung của khóa học nhằm cập nhật và nâng cao kiến thức cơ bản về phòng ngừa và kiểm soát lây nhiễm lao và các bệnh dịch lây truyền qua đường không khí trong cơ sở KBCB và giúp người học xây dựng các kế hoạch, đề xuất với người quản lý đơn vị các biện pháp kiểm soát lây nhiễm lao hiệu quả đồng thời áp dụng các biện pháp này trong các cơ sở khám bệnh chữa bệnh.

2. Mục tiêu cụ thể:

Sau khi hoàn tất khoá học, học viên có thể:

Mục tiêu về kiến thức:

1. Trình bày được về tổng quan của bệnh lao: Sinh bệnh học, sự lây truyền bệnh lao và các yếu tố ảnh hưởng tới lây truyền và tiến triển thành bệnh lao.
2. Liệt kê được các biện pháp phòng và kiểm soát nhiễm khuẩn, phòng chống lây nhiễm lao tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.
3. Nêu được những yêu cầu đặc thù về phòng ngừa lây nhiễm lao tại các khu vực đặc biệt trong cơ sở KBCB.
4. Trình bày được nguy cơ lây nhiễm lao của nhân viên y tế và các biện pháp phòng ngừa lây nhiễm cho NVYT.
5. Liệt kê được các chỉ số yêu cầu cần giám sát để phát hiện những vấn đề về lao trong cơ sở KBCB.

Mục tiêu thực hành:

1. Xây dựng được các kế hoạch kiểm soát lây nhiễm lao tại cơ sở KBCB của học viên tập trung vào nội dung: kiểm soát hành chính, kiểm soát môi trường và bảo vệ hô hấp.
2. Xây dựng được các chỉ số đánh giá hiệu quả chương trình kiểm soát lây nhiễm lao tại các cơ sở KBCB.
3. Phân tích và áp dụng được các mô hình thông khí cho từng khu vực trong cơ sở KBCB có chăm sóc và điều trị bệnh lao.

4. Chọn và thực hành đúng việc sử dụng phương tiện bảo vệ hô hấp trong phòng ngừa lây nhiễm lao (Sử dụng khẩu trang có hiệu lực lọc cao và các biện pháp kiểm tra hiệu quả độ lọc, kín của khẩu trang hiệu lực lọc cao).

5. Thực hành đúng đánh giá tần suất vệ sinh các khu vực chăm sóc điều trị lao và chọn lựa, pha đúng nồng độ hiệu quả một số loại hoá chất vệ sinh môi trường.

6. Thực hành đúng đánh giá nguy cơ lây nhiễm lao và điền bảng đánh giá nguy cơ lây nhiễm lao đúng của NVYT.

Mục tiêu kỹ năng:

1. Xây dựng được kế hoạch có tính khả thi về phòng ngừa lây nhiễm lao tại đơn vị. Kế hoạch có thể riêng lẻ hoặc lồng ghép vào kế hoạch kiểm soát nhiễm khuẩn chung của đơn vị.

2. Đánh giá được mức độ thông khí tại các khu vực khám bệnh, chữa bệnh có nguy cơ cao nhiễm các bệnh lây truyền quan đường thông khí và đề xuất được các giải pháp cải thiện tình trạng thông khí hiệu quả, phù hợp.

3. Lựa chọn đúng và sử dụng thành thạo phương tiện bảo vệ hô hấp trong phòng ngừa lây nhiễm lao.

4. Xây dựng được kế hoạch khả thi và tiến hành đánh giá, giám sát việc vệ sinh môi trường bề mặt, phân tích, báo cáo kết quả giám sát tại đơn vị theo quy định.

5. Xây dựng kế hoạch thường quy và tiến hành đánh giá đánh giá nguy cơ lây nhiễm lao của các nhóm NVYT có nguy cơ.

III. ĐỐI TƯỢNG, YÊU CẦU ĐÀU VÀO ĐỐI VỚI HỌC VIÊN

1. Đối tượng học viên:

Nhân viên y tế làm công tác kiểm soát nhiễm khuẩn trong các cơ sở KBCB, bao gồm: nhân viên khoa KSNK, ban lãnh đạo cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, trưởng, phó các khoa, phòng liên quan, thành viên Hội đồng và thành viên Mạng lưới KSNK.

Có thể áp dụng một phần của chương trình và tài liệu kèm theo như một nội dung đào tạo liên tục cho NVYT hàng năm theo quy định về đào tạo liên tục cho các nhân viên y tế.

IV. THỜI LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH

Tổng số 40 tiết, trong đó:

- Lý thuyết: 23 tiết
- Thực hành: 17 tiết

Thời gian mỗi tiết học: 50 phút

V. CHƯƠNG TRÌNH CHI TIẾT

Số TT	Tên bài	Mục tiêu học tập	Số tiết học		
			Tổng	Lý thuyết	Thực hành
	Đánh giá học viên đầu vào				
1.	Tổng quan về bệnh lao, Chương trình chống lao Quốc gia	1. Giải thích được cơ chế bệnh sinh của bệnh lao và phân tích được đường lây truyền của vi khuẩn lao. 2. Thu thập và trình bày các số liệu thống kê về thực trạng bệnh lao ở Việt Nam và trên thế giới. 3. Trình bày và phân tích được các cấp độ phòng ngừa lây nhiễm lao. 4. Trình bày được các mục tiêu của chương trình chống lao quốc gia.	2	2	0
2.	Kiểm soát hành chính trong phòng ngừa và kiểm soát lây nhiễm lao	1. Trình bày và phân tích được các biện pháp của cấp độ kiểm soát hành chính trong phòng ngừa lây nhiễm lao trong cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. 2. Áp dụng được các biện pháp kiểm soát hành chính vào đơn vị đang công tác.	2	2	0
3.	Thông khí trong phòng ngừa và kiểm soát lây nhiễm lao	1. Trình bày được các khái niệm và các yếu tố ảnh hưởng tới thông khí trong cơ sở KBCB. 2. Phân tích được nguyên tắc của các hình thức thông khí trong cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. 3. Trình bày được các tiêu chuẩn thông khí trong phòng và kiểm soát lây nhiễm lao. 4. Xác định được hướng di chuyển của luồng khí và tính được số luân chuyển không khí mỗi giờ.	5	2	3

Số TT	Tên bài	Mục tiêu học tập	Số tiết học		
			Tổng	Lý thuyết	Thực hành
4.	Vệ sinh môi trường và quản lý chất thải trong phòng ngừa và kiểm soát lây nhiễm lao	1. Trình bày và phân tích được quy trình vệ sinh môi trường bề mặt và quản lý chất thải trong các khu vực có chăm sóc, điều trị, xét nghiệm người bệnh lao trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. 2. Liệt kê và giải thích được tác động của các loại hoá chất sử dụng trong vệ sinh môi trường bề mặt, chọn lựa, pha đúng nồng độ hiệu quả một số loại hoá chất vệ sinh môi trường. 3. Trình bày và phân tích được tác động của đèn cực tím và cách sử dụng trong vệ sinh môi trường bề mặt, khử khuẩn không khí. 4. Trình bày cách thức vệ sinh, bảo dưỡng đèn cực tím để đảm bảo hiệu quả diệt khuẩn	8	4	4
5.	Bảo vệ hô hấp	1. Trình bày và phân tích được các cấu phần cốt yếu của chương trình bảo vệ hô hấp trong cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. 2. Trình bày, giải thích và phân tích được các khái niệm, tiêu chuẩn và chỉ định sử dụng phương tiện phòng hộ cá nhân trong kiểm soát lây nhiễm lao trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. 3. Thực hành thành thạo lựa chọn, mặc và tháo bỏ phương tiện phòng hộ cá nhân, kiểm tra độ kín, độ khít và xác định được loại khẩu trang hiệu suất lọc cao phù hợp với	5	3	2

Số TT	Tên bài	Mục tiêu học tập	Số tiết học		
			Tổng	Lý thuyết	Thực hành
		mỗi nhân viên y tế.			
6.	Đánh giá nguy cơ lây nhiễm lao của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	1. Trình bày và phân tích được các cấu phần của hoạt động đánh giá nguy cơ lây nhiễm lao tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. 2. Thực hiện được đánh giá nguy cơ lây nhiễm lao và từ kết quả đó xác định được các biện pháp cần thiết về hành chính, vệ sinh môi trường, và bảo vệ hô hấp tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.	4	2	2
7.	Các biện pháp kiểm soát lao tại các khu vực đặc biệt trong cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	1. Trình bày và phân tích các khu vực có nguy cơ cao lây nhiễm lao và các bệnh lây truyền qua đường hô hấp trong cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. 2. Trình bày và phân tích được các biện pháp cần thiết trong phòng ngừa lây nhiễm lao tại các khu vực có nguy cơ lây nhiễm cao.	6	4	2
8.	Phòng ngừa lây nhiễm lao ở nhân viên y tế	1. Trình bày và giải thích được các hướng dẫn cơ bản về phòng ngừa lây nhiễm lao cho nhân viên y tế. 2. Trình bày và thực hành được bảng đánh giá nguy cơ lây nhiễm lao. 3. Thực hành đúng được các quy định phòng ngừa kiểm soát lây nhiễm lao cho nhân viên y tế trong cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.	4	2	2

Số TT	Tên bài	Mục tiêu học tập	Số tiết học		
			Tổng	Lý thuyết	Thực hành
9.	Xây dựng kế hoạch, kiểm tra, giám sát, đánh giá và công tác phòng ngừa lây nhiễm lao tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	1. Trình bày được các cấu phần cần thiết trong kế hoạch kiểm tra, giám sát và đánh giá công tác phòng ngừa lây nhiễm lao tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. 2. Xây dựng được kế hoạch thực hiện, kiểm tra, giám sát và đánh giá công tác phòng ngừa lây nhiễm lao tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. 3. Trình bày được các nội dung cần đánh giá việc triển khai kế hoạch phòng ngừa lây nhiễm lao tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. 4. Phân tích, đánh giá được kết quả và tác động của chương trình phòng ngừa lây nhiễm lao tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.	4	2	2
	Đánh giá đầu ra		40	23	17

VI. TÀI LIỆU DẠY - HỌC CHÍNH THỨC, THAM KHẢO

1. Tài liệu Dạy-Học chính thức

Tài liệu đào tạo phòng ngừa và kiểm soát lây nhiễm lao cập nhật nhất hoặc tài liệu đào tạo về kiểm soát nhiễm khuẩn có nội dung về lao của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được thông qua thẩm định kèm theo chương trình này.

2. Tài liệu tham khảo:

- Thông tư 16/2018/TT-BYT quy định về kiểm soát nhiễm khuẩn trong các cơ sở khám bệnh chữa bệnh.
- Thông tư số 17/2019/TT-BYT ngày 17/7/2019 hướng dẫn giám sát và đáp ứng với bệnh, dịch bệnh truyền nhiễm.
- Quyết định 3916/2017/QĐ-BYT về giám sát những loại nhiễm khuẩn bệnh viện thường gặp, vệ sinh tay, vệ sinh môi trường.
- Quyết định 3671/2012/QĐ-BYT về hướng dẫn phòng ngừa chuẩn, tiêm an toàn, khử khuẩn tiết khuẩn, phòng ngừa viêm phổi bệnh viện, nhiễm khuẩn vết mổ và nhiễm khuẩn huyết.
- Quyết định 1314/QĐ-BYT, ngày 24/3/2020 ban hành “Hướng dẫn chẩn đoán, điều trị và dự phòng bệnh lao”.
- Quyết định 162/QĐ-BYT ngày 19/01/2024 ban hành tài liệu Hướng dẫn Chẩn đoán, điều trị và dự phòng bệnh Lao.
- Quyết định 579/QĐ-BYT, ngày 12/3/2024 ban hành tài liệu chuyên môn “Hướng dẫn kiểm soát lây nhiễm lao trong cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và cộng đồng”.
- Các tài liệu tham khảo được bổ sung theo từng bài giảng của chương trình.

VII. PHƯƠNG PHÁP DẠY - HỌC:

Sử dụng phương pháp giảng dạy chủ động, lấy người học làm trung tâm, Chú trọng rèn luyện phương pháp tự học, hướng tới việc hoạt động hóa, chủ động hóa hoạt động nhận thức của học viên, tập trung vào phát huy tính chủ động của người học (người học cần tự nghiên cứu tài liệu và tự học, tự tìm hiểu và cùng trao đổi với đồng nghiệp, học viên và giảng viên).

1. Lý thuyết:

- Thuyết trình bài giảng trên power point, bảng.
- Xem video clip.

- Giảng trực tuyến (online) khi có dịch bệnh hoặc yêu cầu.
- Có thể xây dựng thành chương trình đào tạo e-learning giúp người học thuận lợi về thời gian tham gia, tiết kiệm nguồn lực và thời gian cho cá nhân, đơn vị.

2. Thực hành:

Lớp học được chia nhóm học viên để thực hành, mỗi nhóm không quá 15 người. Sử dụng phương pháp giảng dạy thực hành chủ động như sau:

- Động não: Giảng viên nêu vấn đề cần giải quyết, quy định thời gian và cách làm việc – học viên làm việc cá nhân, liệt kê nhanh các ý tưởng)
- Làm việc nhóm: Giảng viên tổ chức lớp học theo nhóm và chuẩn bị các nhiệm vụ học tập. - Mỗi nhóm nhận một nhiệm vụ học tập và cùng hợp tác để thực hiện.
- Giải quyết vấn đề: Giảng viên xây dựng “vấn đề” có liên quan đến nội dung dạy học. – Học viên được giao giải đáp “vấn đề” trên cơ sở cá nhân hoặc nhóm.
- Giải quyết tình huống: Giảng viên xây dựng “tình huống” có liên quan đến nội dung dạy học. Học viên được giao giải đáp “tình huống” trên cơ sở cá nhân hoặc nhóm.
- Làm bài tập cá nhân do giảng viên ra yêu cầu.

Tổ chức học thực hành tại lớp học hoặc tại khoa/phòng trong cơ sở KBCB, học viên thực hành thao tác các kỹ thuật dưới sự hướng dẫn của giảng viên, kết hợp với xem video trực tuyến và kiến tập (với các tình huống không được thực tập trên người bệnh).

VIII. TIÊU CHUẨN GIẢNG VIÊN VÀ TRỢ GIẢNG

1. Cơ sở đào tạo: Cơ sở đào tạo đã được cấp mã đào tạo liên tục và mã số đào tạo về kiểm soát nhiễm khuẩn.

2. Giảng viên:

Tiêu chuẩn chuyên môn (đáp ứng 1 trong 3 tiêu chuẩn)

- Cán bộ phụ trách kiểm soát nhiễm khuẩn của các Sở Y tế đã được đào tạo đào tạo KSNK theo chương trình 1-3 tháng và cấp chứng chỉ theo quy định của Thông tư số 16/2018/TT-BYT
- Cán bộ trực tiếp làm công tác kiểm soát nhiễm khuẩn ở vị trí quản lý khoa kiểm soát nhiễm khuẩn bệnh viện tuyến tỉnh, thành phố và tuyến Trung ương ít nhất có 3 năm kinh nghiệm và đã được đào tạo về kiểm soát nhiễm khuẩn với chương trình ít nhất 3 tháng.

- Cán bộ y tế có chuyên ngành lao, truyền nhiễm, có trình độ đại học của chuyên ngành đó và có ít nhất 3 năm kinh nghiệm làm việc trong chuyên môn lao, và truyền nhiễm.

- Cán bộ y tế có chuyên ngành vi sinh có trình độ đại học và có ít nhất 3 năm kinh nghiệm làm việc trong chuyên môn xét nghiệm vi sinh.

Tiêu chuẩn về giảng dạy

- Có chứng chỉ đào tạo kỹ năng sư phạm y học cơ bản.

3. Trợ giảng:

- Là những người công tác trong lĩnh vực KSNK tại các bệnh viện đã được đào tạo và có kinh nghiệm thực tế làm trong lĩnh vực KSNK.

- Đã được đào tạo về KSNK và phòng và kiểm soát lây nhiễm lao trong các cơ sở KBCB.

IX. THIẾT BỊ, HỌC LIỆU CHO KHÓA HỌC

Một số thiết bị, học liệu cho học viên kiến tập và thực hành của từng nội dung đào tạo như sau:

*** Nội dung vệ sinh môi trường cơ sở KBCB:**

- Vệ sinh môi trường bề mặt: Cung cấp cho mỗi nhóm học viên ít nhất 01 bộ dụng cụ vệ sinh môi trường bao gồm: Xe làm vệ sinh chuẩn có đủ các xô, tải lau các màu theo quy định, khăn lau tẩm hóa chất (nếu có), hóa chất, quy trình vệ sinh, phương tiện phòng hộ cá nhân đúng quy định. Đối với lớp tập huấn được bố trí tại các bệnh viện, có thể chuẩn bị cho các nhóm học viên lên các khoa lâm sàng để tiến hành hướng dẫn và thực hành tại khoa.

- Xử lý rác thải: phương tiện phòng hộ cá nhân đúng quy định, túi phân loại, thu gom rác thải

- Sử dụng đèn cực tím: Mẫu của ít nhất 1 loại đèn cực tím (loại UV-C). Hình ảnh về các loại đèn UV-C và minh họa vị trí lắp đặt.

- Các quy trình, bảng kiểm theo nội dung bài học

*** Nội dung thông khí trong phòng ngừa và kiểm soát lây nhiễm lao:** 01 máy đo tốc độ gió điện tử hoặc loại cánh gạt, thước dây đo kích thước các phòng, máy tính bỏ túi.

*** Nội dung bảo vệ hô hấp:**

- Cung cấp cho mỗi học viên ít nhất một khẩu trang hiệu suất lọc cao (ví dụ N95 hoặc tương đương). Chuẩn bị chung cho cả lớp ít nhất 3 chủng loại khẩu trang hiệu suất lọc cao với các kích cỡ khác nhau.

- Bộ dụng cụ kiểm tra độ khít của khẩu trang hiệu suất lọc cao (FIT test): bộ kiểm tra độ khít định tính: vị giác (ngọt, đắng) hoặc khói. Nếu có điều kiện trang bị bộ kiểm tra độ khít định lượng.

*** Nội dung đánh giá nguy cơ lây nhiễm lao của cơ sở KBCB:** In các biểu mẫu đánh giá nguy cơ của cơ sở KBCB.

*** Nội dung kiểm tra, giám sát, đánh giá công tác phòng ngừa lây nhiễm lao tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:** in ấn các biểu mẫu theo hướng dẫn

* Các video hướng dẫn thực hành của BYT, SYT, cơ sở KBCB, WHO, CDC... đã ban hành phù hợp với chương trình giảng dạy.

X. HƯỚNG DẪN TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

1. Học lý thuyết:

- Tập trung học cả ngày, hoặc có thể bố trí linh hoạt để tiết kiệm thời gian cho học viên đến hết chương trình.

- Giảng trực tuyến (online) khi có dịch bệnh hoặc yêu cầu. Cần có biện pháp để giám sát sự tham gia của học viên. Lòng ghép câu hỏi đánh giá (Poll) vào mỗi bài học trực tuyến thông qua ứng dụng trực tuyến.

- Khuyến khích các cơ sở xây dựng thành chương trình đào tạo e-learning giúp người học thuận lợi về thời gian tham gia, tiết kiệm nguồn lực và thời gian cho cá nhân, đơn vị. Đưa nội dung câu hỏi đánh giá vào mỗi bài học elearning và yêu cầu học viên hoàn thành các câu hỏi đánh giá với ít nhất 80% câu hỏi được trả lời đúng mới ghi nhận là hoàn thành bài học.

- Thời gian học mỗi buổi học 2-4 tiết tùy theo lịch sắp xếp, mỗi tiết 50 phút.

2. Học thực hành:

- Địa điểm: Thực hành ngay tại lớp học hoặc tại khoa kiểm soát nhiễm khuẩn của bệnh viện nếu lớp học được tổ chức tại hội trường của bệnh viện.

- Chỉ tiêu thực hành:

1) Thành thạo cách: phân vùng vệ sinh, tính tần suất vệ sinh theo khu vực. Thành thạo sử dụng các bảng kiểm giám sát các quy trình vệ sinh môi trường bề mặt.

2) Thành thạo cách đo tốc độ gió, đo và tính các kích thước khoảng hở, diện tích phòng và tính ACH.

3) Thành thạo kỹ thuật sử dụng khẩu trang hiệu suất lọc cao.

4) Thành thạo đánh giá nguy cơ lây nhiễm lao của cơ sở KBCB theo biểu mẫu.

3. Kiến tập thực địa: Nếu giảng dạy tại cơ sở KBCB có thể bố trí học viên kiến tập trực tiếp các nội dung liên quan đến bài học tại các khoa phòng.

4. Một số nội dung khác:

- Cung cấp đủ tài liệu học tập để học viên đọc và nghiên cứu trước, trong và sau học.

- Hướng dẫn học viên sử dụng tài liệu có hiệu quả.

- Lựa chọn phương pháp dạy học tích cực phù hợp với mục tiêu học tập và đối tượng người học.

- Sử dụng các phương tiện trực quan phù hợp với từng nội dung để minh họa có hiệu quả (mô hình, các phương tiện phòng hộ, tranh, ảnh, áp phích, băng, đĩa hình, quy trình kỹ thuật, tình huống...).

- Kết hợp chặt chẽ và song hành giữa giảng dạy lý thuyết và thực hành.

- Chuẩn bị đầy đủ các phương tiện, dụng cụ, bảng kiểm, thang điểm, bố trí địa điểm thích hợp để giảng dạy các bài thực hành đạt mục tiêu, hiệu quả. Ưu tiên dành thời gian để học viên được thực hành kỹ năng, thái độ.

XI. ĐÁNH GIÁ VÀ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN

- Học viên được đánh giá và được cấp chứng nhận tập huấn khi:

+ Tham dự đánh giá đầu vào nhằm kiểm tra kiến thức của học viên về công tác kiểm soát nhiễm khuẩn.

+ Điểm chuyên cần: Tham dự ít nhất 90% các buổi học lý thuyết và thực hành theo chương trình.

+ Đánh giá đầu ra: Đạt số điểm đúng từ 80% câu hỏi lượng giá đầu ra trở lên, gồm 50 câu hỏi lượng giá trong thời gian 60 phút.

- Tên chứng nhận tập huấn: “Chứng nhận tập huấn phòng ngừa và kiểm soát lây nhiễm lao tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh” hoặc các chứng chỉ, chứng nhận khác nếu có lồng ghép nội dung phòng ngừa lây nhiễm lao.

- Chứng nhận có giá trị đáp ứng yêu cầu về đào tạo liên tục của NVYT theo quy định của Bộ Y tế.